

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày 15-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1981 tại Quảng Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22B/89 T, phường T, Quận L, thành phố Hải Phòng và nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lý Thị H và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án tại bản án số 81/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2001 Tòa án nhân dân huyện An Hải (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa thi hành hình phạt bổ sung và tiền án phí); nhân thân: 01 tiền án đã được xóa tại bản án số 52/2012/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2012 Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; bị bắt, tạm giữ từ ngày 25 tháng 10 năm 2019, tạm giam từ ngày 29 tháng 10 năm 2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân đã khởi tố vụ án, bị can đối với Nguyễn Mạnh H (sinh năm: 1980, địa chỉ: số 17/317 Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09 tháng 8 năm 2019 tại khu vực trước cửa số nhà 701 N, phường V, Quận L, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh H khai nhận ngày 09 tháng 8 năm 2019 đã mua của Nguyễn Thanh H gói ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Mạnh H, vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, tổ công tác Công an Quận Lê Chân thi hành Lệnh khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh H tại thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Công an bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá; thu tại nơi ở của H: 01 cân điện tử, 01 túi nilon bên trong có 07 vỏ túi nilon kích thước 3x3cm có viền màu xanh, 02 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu đỏ, 01 cóong thủy tinh, 01 bật lửa ga và 04 chiếc điện thoại di động.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân tiến hành thủ tục giám định tinh thể màu trắng ghi là chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thanh H. Tại Kết luận giám định số 555/KLGD ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3849 gam, là loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H khai: H có quen biết H, thỉnh thoảng liên lạc qua điện thoại nhưng chỉ nói chuyện gia đình, H chưa từng bán ma túy cho H cũng như bất kỳ ai khác. Vào chiều tối ngày 22 tháng 10 năm 2019, một người bạn xã hội tên là H1 gửi H 01 túi ma túy đá, 01 cân điện tử, 01 số vỏ túi nilon bảo H giữ hộ để H1 đến lấy sử dụng dần. Cùng ngày, H lấy một lượng nhỏ ma túy trong gói H1 gửi để sử dụng, số còn lại cất giấu trong túi quần thì bị Công an Quận Lê Chân phát hiện như đã nêu trên.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, 01 túi nilon bên trong có 07 vỏ túi nilon kích thước 3x3cm có viền màu xanh, 02 vỏ túi nilon có viền màu đỏ, 01 cóong thủy tinh, 01 bật lửa ga; trả lại cho bị cáo 03 điện thoại di động. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, với Kết luận giám định và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại thôn C, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng bị cáo Nguyễn Thanh H đã thực hiện hành vi cất giấu 0,3849 gam Methamphetamine tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc với mục đích sử dụng. Việc bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 0,3849 gam nhằm mục đích sử dụng đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 81/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2001 Tòa án nhân dân huyện An Hải (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng

chưa được xóa án do chưa thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét, ngoài tiền án chưa được xóa, về nhân thân bị cáo còn có 01 tiền án đã được xóa án tích, cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét tính chất, mức độ phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[8] Đối với ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 cân điện tử, 01 túi nilon bên trong có 07 vỏ túi nilon kích thước 3x3cm có viền màu xanh, 02 vỏ túi nilon có viền màu đỏ, 01 cóong thủy tinh, 01 bật lửa ga bị cáo khai là của Đoàn Đức H1 gửi nhưng H1 khai không gửi bị cáo những đồ vật tài sản gì, xét những đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 03 điện thoại di động (gồm: 01 điện thoại cảm ứng màu đen, 01 điện thoại màu trắng dạng bàn phím, 01 điện thoại Nokia) là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là của vợ bị cáo Lý Thị Huyền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Lý Thị Huyền là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[11] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

- Về các vấn đề khác:

[12] Đoàn Đức H1 chỉ thừa nhận có quen biết H, H1 không gửi ma túy nhờ H cất giấu hộ nên Cơ quan công an không có căn cứ xử lý đối với Đoàn Đức H1.

[13] Đối với lời khai của Nguyễn Mạnh H về việc ngày 09 tháng 8 năm 2019 Nguyễn Thanh H đã bán cho H gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Ngoài

lời khai của H không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Thanh H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 25 tháng 10 năm 2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh H.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 555/2019/PC09, 01 cân điện tử màu trắng, 01 túi nilon bên trong có 07 vỏ túi nilon màu trắng kích thước trung bình mỗi túi 03x03cm, 02 vỏ túi nilon màu trắng viền túi màu đỏ kích thước 01x01cm, 01 cóong thủy tinh và 01 bật lửa ga; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có ký hiệu MI, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên